

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

Số: 376 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
của Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh
doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ về thực hiện Quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính
phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch
vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính
phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản
tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP
ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh
nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, đã được sửa đổi, bổ
sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm
2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày
16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và
công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư
100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13
tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và
quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, đã được sửa đổi, bổ sung tại
khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của



Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng tại Tờ trình số 07/TTr-TN ngày 06 tháng 3 năm 2024 về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; văn bản số 86/CV-TN ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc tiếp thu, bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 709/SKHĐT-ĐKKD ngày 27 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch

- Vận hành, khai thác các công trình Thủy lợi vừa và lớn của tỉnh phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống dân sinh.

- Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi.

- Tổ chức theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước và triển khai các giải pháp quản lý khai thác công trình, phối hợp với địa phương, có kế hoạch tích nước, dẫn nước đảm bảo tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, góp phần phát triển kinh tế- xã hội địa phương.

- Tổ chức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với các công trình thủy lợi do tỉnh quản lý và các công trình thủy lợi do huyện, xã quản lý theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá các công trình thủy lợi để sớm phát hiện những nguy cơ gây mất an toàn công trình và có biện pháp xử lý kịp thời, đảm bảo an toàn, tránh xảy ra sự cố; đồng thời theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, bố trí đầy đủ lực lượng chuyên môn có năng lực phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý, vận hành hồ đập theo quy định, dự phòng các tình huống bất thường trong quá trình vận hành công trình và có các giải pháp xử lý phù hợp.

- Tổ chức quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo đúng quy định hiện hành.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

- Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, nội dung chi ngân sách địa phương để hỗ trợ dịch vụ công ích và sửa chữa các công trình thủy lợi năm 2024, Công ty xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đảm bảo khả thi, hiệu quả, đúng quy định.

**BẢNG CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2024**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Diện tích tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	Ha	12.244,34
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích	Ha	12.244,34
3	Doanh thu	Triệu đồng	13.271,68
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7,00
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7,00
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu đồng	33,00

Ngoài các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh này, Công ty chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đối với các nhiệm vụ được các địa phương, cấp có thẩm quyền giao đảm bảo đúng quy định.

3. Giải pháp thực hiện kế hoạch

3.1. Giải pháp tuyên truyền vận động, kiểm tra giám sát, bảo vệ công trình

- Tăng cường công tác tuyên truyền về Luật Thủy lợi và các văn bản pháp luật có liên quan về khai thác, bảo vệ các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tới Nhân dân vùng hưởng lợi nhằm nâng cao nhận thức và tạo được sự đồng thuận trong cán bộ và Nhân dân cùng tham gia bảo vệ công trình thủy lợi; vận động nhân dân chuyển đổi những diện tích sản xuất lúa cuối các cấp kênh thường xuyên thiếu nước tưới (*nếu có*), sản xuất kém hiệu quả chuyển sang cây trồng khác tiêu thụ ít nước, đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, quản lý, bảo vệ, bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành hệ thống công trình thủy nông đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật theo quy định hiện hành, đảm bảo công trình hoạt động an toàn, phát huy hiệu suất hoạt động theo năng lực thiết kế; chủ động thực hiện báo cáo định kỳ gửi các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định; rà soát và đề xuất giải pháp xử lý, khắc phục những vấn đề vướng mắc, phát sinh (trong đó có các vấn đề liên quan đến hệ thống các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh) kịp thời.

- Kiểm tra, rà soát và kiến nghị các biện pháp xử lý, xử phạt nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi.

3.2. Giải pháp sắp xếp tổ chức bộ máy; sử dụng nguồn nhân lực.

- Sắp xếp bố trí lao động, các phòng, ban chuyên môn cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, đảm bảo bộ máy tổ chức tinh gọn, hiệu quả. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động. Xây dựng

đội ngũ người quản lý, lao động đáp ứng được yêu cầu, hoàn thành các nhiệm vụ Nhà nước giao.

- Thường xuyên rà soát nội dung các quy định trong Điều lệ, thỏa ước lao động tập thể, quy chế, quy định nội bộ, kịp thời đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền việc chỉnh sửa, bổ sung các quy định, đảm bảo phù hợp với chế độ chính sách hiện hành, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

3.3 Giải pháp về tài chính

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác tài chính kế toán, thực hiện lập kế hoạch tài chính chi tiết, cân đối chặt chẽ nhu cầu vốn trong hoạt động quản lý và khai thác công trình thủy lợi, tăng cường hiệu quả sử dụng vốn; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và các nguồn lực về vốn.

- Tăng cường kiểm soát nội bộ, thực hiện công khai, minh bạch trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh, thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của công ty ổn định, an toàn, hiệu quả trên cơ sở chấp hành tốt các quy định của Nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của pháp luật về thuế, phí; kê khai và nộp đầy đủ, kịp thời các loại thuế, phí vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Chủ động phối hợp, đề xuất với cấp có thẩm quyền về những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

3.4 Giải pháp về sản xuất kinh doanh

- Sử dụng hệ thống thủy nông hợp lý đạt hiệu quả kinh tế cao nhất, đảm bảo giải quyết tốt yêu cầu nước đối với sản xuất nông nghiệp (*Tăng cường các biện pháp tưới tiêu khoa học; đảm bảo sử dụng các nguồn nước tiết kiệm; Các trạm thủy nông phải lập kế hoạch điều tiết nước cho từng hệ thống cụ thể với tinh thần tiết kiệm, không để xảy ra cạn kiệt nguồn nước*) và các mặt lợi nhuận tổng hợp khác.

- Quản lý bảo vệ, bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành tốt hệ thống công trình thủy nông, đảm bảo công trình hoạt động an toàn, tiết kiệm chi phí quản lý sản xuất, đạt hiệu quả kinh tế cao, trên cơ sở đường lối chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp và chế độ hạch toán kinh doanh hiện hành.

- Chủ động chống hạn cho toàn hệ thống, sẵn sàng đối phó khi có hạn hán xảy ra. Phương án chống hạn phải được lập hàng năm cụ thể cho từng trạm thủy nông bao gồm các giải pháp sau:

+ Giải pháp công trình: Chuẩn bị máy bơm dã chiến chống hạn; nạo vét các kênh tưới, đắp đập dâng nước để tạo nguồn bơm; khoanh vùng cho các xã có điều kiện bơm hỗ trợ cho hồ đập.

+ Giải pháp phi công trình: Huy động cán bộ, công nhân viên bám sát kênh mương điều tiết theo kế hoạch; phối hợp với chính quyền địa phương quy hoạch vùng trồng lúa. chuyển đổi cây trồng; tuyên truyền nhân dân phối hợp lấy

nước để tránh lãng phí, thất thoát nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch, trong đó:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và chủ sở hữu về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền về phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; chủ động rà soát, đánh giá tình hình, các nhân tố có tác động đến việc thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh được phê duyệt; có phương án tổ chức điều hành thực hiện kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, Công ty và đảm bảo đúng mục tiêu, đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; theo dõi, giám sát, thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; chủ động nâng cao năng lực, có biện pháp hữu hiệu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu về kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, nộp thuế và các khoản phải nộp Nhà nước; quản lý, thực hiện hạch toán tài sản, chi phí doanh nghiệp, phân bổ chi phí theo quy định; sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tự chịu trách nhiệm về kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và hiệu quả đầu tư các dự án đầu tư phát triển trước pháp luật và chủ sở hữu.

- Tổ chức công bố thông tin Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 được phê duyệt theo đúng quy định.

- Chấp hành quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đầu tư, xây dựng; về nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và các báo cáo khác; việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; quy định về chế độ, chính sách.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2024 của Công ty về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

2. Kiểm soát viên tại Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Nghị định số 47/2021/NĐ-CP; Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn Điều lệ tỉnh Cao Bằng và các quy định, pháp luật hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Sở Nội vụ, Cục Thuế tỉnh theo chức năng nhiệm vụ của mình tạo điều kiện hỗ trợ, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng; kịp thời xử lý những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch, trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Nội vụ; Cục trưởng cục Thuế tỉnh; Kiểm soát viên, Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT, các UV UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các PCVP; CVTH, KT;
- Lưu: VT, TH (Nh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.



Nguyễn Bích Ngọc